

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về phòng cháy và chữa cháy của Trường Đại học Cần Thơ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Căn cứ Khoản 2 Điều 11, Chương II của “Điều lệ trường đại học” ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng;

Căn cứ Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy số 40/2013/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Quản trị-Thiết bị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phòng cháy và chữa cháy của Trường Đại học Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 689/QĐ-ĐHCT ngày 09/5/2007 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về ban hành Quy định về phòng cháy và chữa cháy của Trường.

Điều 3. Các ông Trưởng phòng: Kế hoạch-Tổng hợp, Tổ chức-Cán bộ, Quản trị-Thiết bị, Thủ trưởng các đơn vị trong Trường, Đội phòng cháy chữa cháy, Tổ phòng cháy chữa cháy tại đơn vị có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định kèm theo quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: VT, QTTB, TCCB.



Hà Thanh Toàn

**QUY ĐỊNH
VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

(Ban hành kèm theo quyết định số 1961/QĐ-ĐHCT, ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về hoạt động phòng cháy và chữa cháy, tổ chức lực lượng, phương tiện phòng cháy và chữa cháy, trách nhiệm của đơn vị, cá nhân trong công tác phòng cháy và chữa cháy tại Trường Đại học Cần Thơ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các đơn vị, hộ gia đình và cá nhân đang làm việc, học tập, sinh hoạt trong phạm vi quản lý của Trường Đại học Cần Thơ.

**Chương II
PHÒNG CHÁY****Điều 3. Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy**

Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy tại các đơn vị trực thuộc Trường gồm:

1. Quy định, nội quy, quy trình, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng cháy và chữa cháy;
2. Hồ sơ thiết kế, văn bản thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (nếu có); văn bản thông báo về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy (nếu có);
3. Sơ đồ bố trí trang thiết bị phòng cháy và chữa cháy; hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy; vị trí nguồn nước chữa cháy, ...;
4. Quyết định thành lập Tổ phòng cháy và chữa cháy của đơn vị;
5. Phương án chữa cháy của đơn vị đã được phê duyệt;
6. Sổ tự kiểm tra phương tiện phòng cháy và chữa cháy; sổ theo dõi vận hành máy bơm chữa cháy (nếu có); bảng thống kê phương tiện phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị, các biểu mẫu theo **phụ lục I đính kèm**;
7. Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy; văn bản đề xuất, kiến nghị về công tác phòng cháy và chữa cháy (nếu có);
8. Thống kê, báo cáo về phòng cháy và chữa cháy; hồ sơ vụ cháy, nổ tại đơn vị (nếu có).

Điều 4. Trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy của Nhà trường

1. Ban hành các quy định, nội quy và biện pháp về phòng cháy và chữa cháy;
2. Tổ chức thực hiện các quy định, nội quy, điều kiện an toàn, biện pháp về phòng cháy và chữa cháy và yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật;
3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức phòng cháy và chữa cháy; tổ chức tập huấn nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy; quản lý và duy trì hoạt động của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở;
4. Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy; xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi vi phạm quy định, nội quy về phòng cháy và chữa cháy; tổ chức khắc phục kịp thời các thiếu sót, vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy;
5. Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy; chuẩn bị các điều kiện phục vụ chữa cháy; xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy; tổ chức chữa cháy và giải quyết khắc phục hậu quả cháy;
6. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy;
7. Tổ chức thống kê, báo cáo theo định kỳ về tình hình phòng cháy và chữa cháy; thông báo kịp thời cho cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trực tiếp quản lý những thay đổi lớn có liên quan đến bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy của Nhà trường;
8. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức và hộ gia đình xung quanh trong việc bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy; không gây nguy hiểm cháy, nổ đối với các cơ quan, tổ chức và hộ gia đình lân cận;
9. Tổ chức tham gia các hoạt động phòng cháy và chữa cháy khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 5. Trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy của Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Trường

1. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công tác đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị; Phân công lãnh đạo đơn vị phụ trách công tác phòng cháy và chữa cháy, phân công người làm công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và chữa cháy của đơn vị.
2. Tổ chức thực hiện các quy định, nội quy, điều kiện an toàn, biện pháp về phòng cháy và chữa cháy và yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật và Nhà trường.
3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức phòng cháy và chữa cháy; tập huấn, hướng dẫn sử dụng các phương tiện phòng cháy chữa cháy, thực tập phương án chữa cháy tại chỗ của đơn vị; quản lý và duy trì hoạt động của tổ phòng cháy và chữa cháy đơn vị;
4. Lập danh sách và đề nghị Nhà trường thành lập, điều chỉnh nhân sự Tổ phòng cháy và chữa cháy của đơn vị; lãnh đạo và duy trì hoạt động của Tổ phòng cháy và chữa cháy của đơn vị theo đúng quy định;

5. Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở viên chức, người lao động, người học trong đơn vị thực hiện đúng các quy định, nội quy, điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị;

6. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở Tổ phòng cháy và chữa cháy đơn vị kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng cháy và chữa cháy trong đơn vị, định kỳ kiểm tra phương tiện phòng cháy và chữa cháy theo quy định, kịp thời bảo trì sửa chữa đảm bảo các phương tiện luôn hoạt động tốt, sẵn sàng khi có sự cố cháy, nổ xảy ra;

7. Hằng năm lập kế hoạch sử dụng kinh phí cho hoạt động phòng cháy chữa cháy; cử viên chức tham gia tập huấn nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy; tham gia diễn tập, thực tập phương án chữa cháy theo kế hoạch chung của Nhà trường;

8. Phối hợp với các đơn vị trong Trường tham gia các hoạt động phòng cháy và chữa cháy khi có yêu cầu.

Điều 6. Trách nhiệm của Đội Phòng cháy và chữa cháy Trường

1. Đề xuất Nhà trường ban hành quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy đúng theo quy định;

2. Đề xuất Nhà trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy và chữa cháy; xây dựng phong trào quần chúng tham gia phòng cháy và chữa cháy;

3. Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy các đơn vị;

4. Phối hợp với cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy; thực tập, diễn tập phương án chữa cháy;

5. Xây dựng phương án chữa cháy, tổ chức lực lượng, phương tiện và luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ chữa cháy khi có sự cố cháy, nổ xảy ra;

6. Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác phòng cháy và chữa cháy tại các đơn vị (quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện; tổ chức lực lượng; nội quy quy định, điều kiện an toàn; hệ thống báo cháy, bơm chữa cháy, phương tiện, dụng cụ phòng cháy và chữa cháy của đơn vị), lập biên bản, báo cáo và kiến nghị đơn vị, Nhà trường xử lý các trường hợp vi phạm.

7. Hằng năm lập kế hoạch (bao gồm kinh phí) về hoạt động phòng cháy chữa cháy của Trường.

Điều 7. Trách nhiệm của Tổ phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị

1. Quản lý hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị (các hồ sơ theo Điều 3 của Quy định này).

2. Tham gia xây dựng phương án chữa cháy tại đơn vị; nắm chắc số liệu phương tiện phòng cháy và chữa cháy và phương án chữa cháy của đơn vị.

3. Thường xuyên kiểm tra công tác an toàn phòng cháy chữa cháy của đơn vị; kiểm tra hệ thống báo cháy, hệ thống bơm chữa cháy, phương tiện, dụng cụ, nội quy, quy định về phòng cháy chữa cháy. Hằng năm, đề xuất lãnh đạo đơn vị kế hoạch bảo trì, sửa chữa phương tiện phòng cháy chữa cháy của đơn vị (*phụ lục II*);

4. Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở mọi người (viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, học viên,...) trong khu vực thực hiện các nội quy, quy định về phòng cháy và chữa cháy;

5. Huy động người, phương tiện và luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ chữa cháy khi có sự cố cháy, nổ xảy ra;

6. Phối hợp với Đội phòng cháy và chữa cháy Trường tổ chức thực hiện các quy định, nội quy, yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trong Trường;

Điều 8. Trách nhiệm của người được giao quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và chữa cháy của đơn vị

1. Quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị theo đúng quy định để bảo đảm sẵn sàng chữa cháy.

2. Thường xuyên kiểm tra nơi quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị; phát hiện kịp thời phương tiện bị mất, hư hỏng hoặc nơi quản lý, bảo quản, bảo dưỡng không đảm bảo an toàn để báo cáo cấp trên có biện pháp xử lý, khắc phục.

3. Thống kê, báo cáo đầy đủ và kịp thời cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và cơ quan Công an về công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC.

Điều 9. Trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy của hộ gia đình, sinh viên nội trú

1. Thực hiện đúng các quy định, nội quy, điều kiện an toàn, biện pháp, giải pháp về phòng cháy và chữa cháy của Nhà trường;

2. Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy; đôn đốc nhắc nhở các thành viên trong gia đình ở khu tập thể khu I, sinh viên ở các phòng, các dãy nhà khác trong khu ký túc xá thực hiện nội quy, quy định, các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy; khắc phục kịp thời các thiếu sót, vi phạm quy định an toàn về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;

3. Phát hiện cháy, báo cháy, chữa cháy và tham gia khắc phục hậu quả vụ cháy;

4. Phối hợp với các hộ gia đình khác ở khu tập thể khu I, sinh viên ở các phòng, các dãy nhà trong khu ký túc xá trong việc bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy; không gây nguy hiểm cháy, nổ đối với các hộ gia đình, phòng ở lân cận;

5. Tham gia các hoạt động phòng cháy và chữa cháy khi có yêu cầu của Nhà trường.

Điều 10. Trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy của cá nhân trong Trường

1. Chấp hành quy định, nội quy về phòng cháy và chữa cháy và yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy của Nhà trường; thực hiện nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy theo chức trách, nhiệm vụ được giao;

2. Tìm hiểu, học tập pháp luật và kiến thức về phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi trách nhiệm của mình; bảo quản, sử dụng thành thạo các phương tiện phòng cháy và chữa cháy thông dụng và các phương tiện phòng cháy và chữa cháy khác được trang bị;

3. Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, các thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản, sử dụng chất cháy; kịp thời khắc phục các thiếu sót, vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

4. Tham gia các hoạt động phòng cháy và chữa cháy nơi làm việc; tham gia đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở; góp ý, kiến nghị với Nhà trường, đơn vị nơi làm việc về các biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

5. Ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy và những hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

6. Báo cháy và chữa cháy kịp thời khi phát hiện cháy; chấp hành nghiêm lệnh huy động tham gia chữa cháy và hoạt động phòng cháy và chữa cháy khác.

Điều 11. Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nơi làm việc trong Trường

1. Phòng cháy chữa cháy là nghĩa vụ của toàn thể viên chức và người lao động kể cả khách đến quan hệ công tác. Mỗi đơn vị trong trường được bố trí trên một phạm vi nhất định, có người quản lý, hoạt động và cần thiết có phương án phòng cháy và chữa cháy độc lập phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy sau đây:

a) Có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của đơn vị;

b) Có quy định và phân công chức trách, nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy trong đơn vị;

c) Hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện, hệ thống chống sét, nơi sử dụng lửa, phát sinh nhiệt phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

d) Có quy trình kỹ thuật an toàn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với điều kiện hoạt động của đơn vị;

e) Có lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở được tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy và tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ; có phương án chữa cháy, thoát nạn của đơn vị mình;

f) Có hệ thống chữa cháy hoặc phương tiện phòng cháy và chữa cháy;

g) Có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

2. Một số quy định cụ thể về an toàn phòng cháy và chữa cháy tại nơi làm việc:

a) Không được sử dụng lửa, hút thuốc trong phòng thí nghiệm, phòng thực hành, kho chứa và nơi cấm lửa; không được câu mắc sử dụng điện tùy tiện trong Trường; hết giờ làm việc phải kiểm tra và tắt đèn, quạt, bếp điện,... trước khi ra về;

- Không dùng dây đồng, giấy bạc thay cầu chì;

- Không dùng dây điện cắm trực tiếp vào ổ cắm;

- Không để các chất dễ cháy gần cầu chì, các thiết bị sử dụng điện và đường dây dẫn điện;

- Không dùng khóa mở nắp thùng chứa hóa chất, nhiên liệu bằng thép.

- Không chèn cửa, khóa cửa vào cửa lối thoát hiểm.

b) Không để các vật cản trở các lối đi, khu vực lối thoát nạn. Sắp xếp vật tư hàng hóa trong kho gọn gàng, sạch sẽ, xếp riêng từng loại có khoảng cách ngăn cháy, xa mái, xa tường để tiện kiểm tra hàng và cứu chữa khi cần thiết. Đối với hóa chất sử dụng tại các phòng thí nghiệm, phòng thực hành phải sắp xếp gọn gàng ngăn nắp theo từng chủng loại

riêng biệt, đặc biệt đối với các loại hóa chất độc hại, nguy hiểm, dễ cháy phải để ở những khu vực riêng và dán biển cảnh báo nguy hiểm để đảm bảo an toàn;

c) Nơi đun nấu, nơi có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện phải đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

d) Khu vực để xe ô tô, xe máy phải có lối đi qua lại; xe ô tô, xe máy phải đỗ đúng vị trí quy định, khi đỗ xe phải hướng đầu xe ra ngoài;

e) Phương tiện, dụng cụ chữa cháy phải đặt nơi dễ thấy, dễ lấy; tuyệt đối không tự ý di chuyển hoặc sử dụng vào mục đích khác;

f) Khi xảy ra cháy phải thông báo ngay cho Tổ phòng cháy chữa cháy cơ sở, Đội phòng cháy chữa cháy của Trường và tập trung nhanh nhất các lực lượng phương tiện để dập tắt ngay đám cháy, di chuyển người và tài sản đến khu vực an toàn.

Điều 12. Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với hộ gia đình ở khu tập thể khu I, phòng ở khu ký túc xá sinh viên.

1. Nơi đun nấu, nơi có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

2. Tài sản, vật tư, chất cháy phải được bố trí, sắp xếp, bảo quản và sử dụng đúng quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

3. Có dự kiến tình huống cháy, thoát nạn và biện pháp chữa cháy.

Điều 13. Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với xe ô tô

1. Cán bộ lái xe ô tô phải được học tập kiến thức về phòng cháy, chữa cháy trong quá trình đào tạo cấp giấy phép điều khiển phương tiện;

2. Có phương tiện chữa cháy phù hợp với yêu cầu tính chất, đặc điểm của phương tiện, bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động theo quy định của Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và các tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 14. Yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy khi lập dự án, thiết kế xây dựng, thẩm duyệt và nghiệm thu công trình

Khi lập dự án và thiết kế xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng của công trình phải có các giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy bảo đảm các nội dung sau:

1. Địa điểm xây dựng công trình bảo đảm khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với các công trình xung quanh;

2. Bậc chịu lửa hay mức độ chịu lửa của công trình phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của công trình; có giải pháp đảm bảo ngăn cháy và chống cháy lan giữa các hạng mục của công trình và giữa công trình này với công trình khác;

3. Công nghệ sản xuất, hệ thống điện, chống sét, chống nổ của công trình và bố trí các hệ thống, máy móc, thiết bị vật tư bảo đảm các yêu cầu an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

4. Hệ thống thoát nạn gồm cửa, lối đi, hành lang, cầu thang chung, cửa, lối đi, cầu thang dành riêng cho thoát nạn, thiết bị chiếu sáng và chỉ dẫn lối thoát, thiết bị thông gió và hút khói, thiết bị cứu người, thiết bị báo tín hiệu bảo đảm cho việc thoát nạn nhanh chóng, an toàn khi xảy ra cháy;

5. Hệ thống giao thông, bãi đỗ phục vụ cho phương tiện chữa cháy cơ giới hoạt động bảo đảm kích thước và tải trọng; hệ thống cấp nước chữa cháy bảo đảm yêu cầu phục vụ chữa cháy;

6. Hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy và phương tiện chữa cháy khác bảo đảm số lượng, vị trí lắp đặt và các thông số kỹ thuật phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của công trình;

7. Trong dự án và thiết kế phải có dự toán kinh phí cho các hạng mục phòng cháy và chữa cháy;

8. Các Phòng chức năng có trách nhiệm liên hệ đơn vị thiết kế và thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy theo đúng tiêu chuẩn, quy định của pháp luật;

9. Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy: Công trình xây dựng đã được thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy phải được tổ chức nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy trước khi chủ đầu tư tiến hành nghiệm thu công trình. Nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy bao gồm nghiệm thu từng phần, từng giai đoạn, từng hạng mục và nghiệm thu bàn giao công trình; riêng đối với các bộ phận của công trình khi thi công bị che khuất thì phải được nghiệm thu trước khi tiến hành các công việc tiếp theo. Văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy là một trong những căn cứ để chủ đầu tư nghiệm thu, quyết toán và đưa công trình vào sử dụng.

Điều 15. Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy

1. Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy được tiến hành theo chế độ kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất.

2. Trách nhiệm kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy được quy định như sau:

a) Các đơn vị, hộ gia đình, Tổ quản lý sinh viên nội trú (khu ký túc xá) có trách nhiệm tổ chức kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi quản lý của mình;

b) Nhà trường cử các thành viên trong Ban Kỹ thuật An toàn Bảo hộ lao động trường kết hợp Đội phòng cháy chữa cháy tổ chức kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo chế độ kiểm tra định kỳ và đột xuất trong chức năng nhiệm vụ của mình;

c) Các Phòng chức năng có trách nhiệm phối hợp với Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy định kỳ hoặc đột xuất đối với các đơn vị trong trường.

Chương III CHỮA CHÁY

Điều 16. Phương án chữa cháy

1. Các đơn vị trực thuộc Trường kết hợp với Đội phòng cháy và chữa cháy lập phương án chữa cháy của đơn vị mình và phải bảo đảm các yêu cầu và nội dung cơ bản sau đây:

a) Nêu được tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy;

b) Đề ra tình huống cháy lớn phức tạp nhất và một số tình huống cháy đặc trưng khác có thể xảy ra, khả năng phát triển của đám cháy theo các mức độ khác nhau;

c) Đề ra kế hoạch huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, tổ chức chỉ huy, biện pháp kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy và các công việc phục vụ chữa cháy phù hợp với từng giai đoạn của từng tình huống cháy.

2. Lãnh đạo đơn vị phụ trách công tác phòng cháy và chữa cháy và Tổ trưởng Tổ phòng cháy và chữa cháy chịu trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy của đơn vị; trường hợp phương án chữa cháy cần huy động lực lượng, phương tiện của nhiều đơn vị khác tham gia thì đề nghị Nhà trường liên hệ cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy hướng dẫn, chỉ đạo xây dựng phương án. Phương án chữa cháy phải được bổ sung, chỉnh lý kịp thời khi có những thay đổi về tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy.

3. Phương án chữa cháy được quản lý, sử dụng và lưu trữ tại đơn vị, Đội phòng cháy chữa cháy và đơn vị Cảnh sát phòng cháy chữa cháy quản lý địa bàn. Đơn vị có lực lượng, phương tiện tham gia trong phương án được phổ biến những nội dung liên quan đến nhiệm vụ của mình.

5. Trách nhiệm thực tập phương án chữa cháy:

a) Người có trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy chịu trách nhiệm tổ chức thực tập phương án. Phương án chữa cháy phải được tổ chức thực tập định kỳ ít nhất mỗi năm 1 lần và thực tập đột xuất khi có yêu cầu;

b) Lực lượng, phương tiện có trong phương án khi được huy động thực tập phải tham gia đầy đủ.

6. Đội phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm phối hợp với đơn vị và liên hệ Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy để được hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, thực tập, quản lý và sử dụng phương án chữa cháy.

Điều 17. Trách nhiệm báo cháy, chữa cháy và tham gia chữa cháy

1. Tất cả viên chức, người lao động, người học, hộ gia đình ở khu tập thể khu I khi phát hiện cháy phải bằng mọi cách báo cháy ngay cho người xung quanh biết, cho một hoặc các đơn vị sau đây:

a) Tổ phòng cháy và chữa cháy cơ sở tại nơi xảy ra cháy;

b) Đội phòng cháy và chữa cháy Trường (**0292 3782112 hoặc 0292 3781781**)

c) Đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy nơi gần nhất (**Phòng Cảnh sát PCCC thành phố Cần Thơ: 0292 3820 170, Cứu hoả: 114**);

d) Chính quyền địa phương sở tại hoặc cơ quan Công an nơi gần nhất.

2. Người có mặt tại nơi xảy ra cháy và có sức khỏe phải tìm mọi biện pháp để cứu người, ngăn chặn cháy lan và dập cháy; người tham gia chữa cháy phải tuân theo lệnh của người chỉ huy chữa cháy.

3. Lực lượng bảo vệ, nhân viên y tế, Phòng chức năng (quản lý điện, cấp nước, môi trường...) và các đơn vị khác có liên quan có nhiệm vụ chữa cháy và tham gia chữa cháy theo quy định.

Điều 18. Nhiệm vụ chỉ huy, chỉ đạo chữa cháy

Trong khi chờ lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy đến dập tắt đám cháy, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm:

- a) Huy động lực lượng, phương tiện, tài sản, nguồn nước và vật liệu chữa cháy để chữa cháy;
- b) Xác định khu vực chữa cháy, đề ra và tổ chức thực hiện các biện pháp kỹ thuật, chiến thuật chữa cháy;
- c) Đề ra các yêu cầu về bảo đảm giao thông, trật tự;
- d) Tổ chức hậu cần chữa cháy, phục vụ chữa cháy và y tế;
- đ) Tổ chức thông tin liên lạc phục vụ chữa cháy;
- e) Đề xuất các yêu cầu khác phục vụ cho chữa cháy.

Chương IV

TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Điều 19. Tổ chức, quản lý lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở

1. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Trường có trách nhiệm đề xuất việc thành lập và trực tiếp duy trì hoạt động của Tổ phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị mình. Đối với đơn vị có địa bàn rộng có thể tổ chức làm nhiều tổ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Danh sách thành viên tham gia Tổ phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị gửi về Phòng Tổ chức Cán bộ để quản lý theo dõi chung.

2. Hiệu trưởng ký Quyết định thành lập, ban hành Quy chế hoạt động, phân bổ kinh phí, trang bị phương tiện và bảo đảm các điều kiện để duy trì hoạt động của Đội phòng cháy và chữa cháy Trường.

3. Đội phòng cháy và chữa cháy liên hệ Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy để được hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đối với Đội phòng cháy và chữa cháy.

Điều 20. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đối với đội viên Đội phòng cháy và chữa cháy, Tổ phòng cháy và chữa cháy các đơn vị theo các nội dung sau:

- a) Kiến thức pháp luật, kiến thức về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với từng đối tượng;
- b) Phương pháp tuyên truyền, xây dựng phong trào quần chúng phòng cháy và chữa cháy;
- c) Biện pháp phòng cháy;
- d) Phương pháp lập và thực tập phương án chữa cháy; biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy;
- đ) Phương pháp bảo quản, sử dụng các phương tiện phòng cháy và chữa cháy;
- e) Phương pháp kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 21. Chế độ chính sách và nghĩa vụ đối với đội viên Đội phòng cháy và chữa cháy, Tổ phòng cháy và chữa cháy các đơn vị

1. Đội viên Đội phòng cháy và chữa cháy Trường, Tổ phòng cháy và chữa cháy các đơn vị được trang bị quần áo, thiết bị bảo hộ cá nhân theo tiêu chuẩn hằng năm, phù hợp với tính chất hoạt động.

2. Khi nhận được quyết định điều động tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy thì người có thẩm quyền quản lý lực lượng phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị phải chấp hành.

Chương V

PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Điều 22. Phương tiện phòng cháy và chữa cháy

1. Phương tiện phòng cháy và chữa cháy gồm phương tiện cơ giới, thiết bị, máy móc, dụng cụ, hoá chất, công cụ hỗ trợ chuyên dùng cho việc phòng cháy và chữa cháy, cứu người, cứu tài sản *theo Phụ lục III* của quy định này.

2. Đội phòng cháy và chữa cháy được trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy và các phương tiện, thiết bị khác bảo đảm đủ về số lượng và chất lượng, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phòng cháy, chữa cháy ban đầu trước khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp đến dập tắt đám cháy.

3. Phương tiện phòng cháy và chữa cháy tại đơn vị bao gồm hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy, các loại bình chữa cháy và thiết bị khác bảo đảm đủ về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu phòng cháy, chữa cháy ban đầu trước khi Đội phòng cháy và chữa cháy và lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp đến dập tắt đám cháy.

Điều 23. Quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và chữa cháy

1. Phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải được bảo quản, bảo dưỡng thường xuyên; bảo quản, bảo dưỡng định kỳ; bảo quản, bảo dưỡng sau khi chữa cháy, thực tập chữa cháy theo quy định.

2. Việc bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy thông dụng có thể thực hiện theo hướng dẫn tại *Phụ lục II* của quy định này.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 24. Khen thưởng

Viên chức, người lao động, người học có thành tích trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy đều được khen thưởng theo quy định chung của Nhà nước.

Điều 25. Xử lý vi phạm

Viên chức, người lao động, người học có hành vi vi phạm nội quy về phòng cháy và chữa cháy thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật hoặc đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật.

Người được phân công phụ trách công tác phòng cháy và chữa cháy do thiếu trách nhiệm trong việc quản lý, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động phòng cháy và chữa cháy để xảy ra cháy tại đơn vị mình phụ trách thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật hoặc đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật.

Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quy định về phòng cháy và chữa cháy của Trường được ban hành theo quyết định số 689/QĐ-ĐHCT ngày 09/5/2007 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ.

Điều 27. Thủ trưởng các đơn vị trong Trường có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này. Ban Kỹ thuật an toàn-Bảo hộ lao động, Phòng Quản trị-Thiết bị, Phòng Công tác Chính trị, Đội phòng cháy và chữa cháy, Tổ phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định này./.

HIỆU TRƯỞNG 


Hà Thanh Toàn

Phụ lục I

CÁC BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM

*(Ban hành kèm theo quyết định số /QĐ-DHCT, ngày tháng 5 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)*

1. Sổ tự kiểm tra phương tiện phòng cháy và chữa cháy

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

ĐƠN VỊ:

SỔ TỰ KIỂM TRA

PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

NĂM:

2. Số theo dõi vận hành máy bơm chữa cháy

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

ĐƠN VỊ:

SỐ THEO DÕI
VẬN HÀNH MÁY BƠM CHỮA CHÁY

Tên máy:

Ký hiệu: Số máy:

NĂM:

(Ghi chú: Số này đặt tại máy bơm chữa cháy)

Ngày tháng vận hành	Họ và tên người vận hành	Nội dung vận hành	Thời gian vận hành (phút)	Tình trạng máy bơm	Người vận hành (Ký và ghi rõ họ tên)	Người chứng kiến (Ký và ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN**VẬN HÀNH, KIỂM TRA, BẢO TRÌ HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

(Ban hành kèm theo quyết định số **1961**/QĐ-ĐHCT, ngày **30** tháng 5 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

1. Hệ thống báo cháy tự động

Điều 26 Thông tư 52/2014/TT-BCA ngày ngày 28 tháng 10 năm 2014 của Bộ Công an Quy định về quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và chữa cháy quy định hệ thống báo cháy tự động, bán tự động sau khi đưa vào hoạt động phải được kiểm tra ít nhất **mỗi năm hai lần** để đánh giá chất lượng và khả năng hoạt động của các thiết bị trong hệ thống. Việc bảo dưỡng định kỳ được thực hiện tùy theo điều kiện môi trường nơi lắp đặt và theo hướng dẫn của nhà sản xuất, **nhưng ít nhất hai năm một lần** phải tổ chức bảo dưỡng toàn bộ hệ thống.

Quy trình kiểm tra hệ thống báo cháy bao gồm:

- Kiểm tra trung tâm điều khiển, bình ắc quy đảm bảo đang hoạt động tốt;
- Kiểm tra cấp tín hiệu, các đèn chớp báo cháy;
- Kiểm tra đầu báo khói bằng cách xịt khói vào đầu báo khói, đầu báo nhiệt bằng cách dùng máy sấy thổi gần đầu báo nhiệt;
- Kiểm tra chuông báo, còi/đèn, các nút nhấn.

2. Hệ thống máy bơm chữa cháy

Điều 12 Thông tư 52/2014/TT-BCA ngày ngày 28 tháng 10 năm 2014 của Bộ Công an Quy định về quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy và chữa cháy quy định kiểm tra thường xuyên đối với máy bơm chữa cháy như sau:

- Kiểm tra toàn bộ các mũ ốc, vít; bắt chặt các bộ phận, các mối liên kết, các chi tiết, các đầu dây điện;
- Kiểm tra mức nhiên liệu, dầu bôi trơn bảo đảm đủ, sạch, không bị rò rỉ;
- Kiểm tra hệ thống điện, bắt chặt bình điện với giá đỡ, bắt chặt cầu nối ắc quy, mức dung dịch bình điện và bắt chặt các đầu dây điện;
- Kiểm tra lượng nước trong két nước giải nhiệt nếu thiếu thì bổ sung thêm (đối với động cơ Diesel);
- Khởi động máy bơm, kiểm tra trang thiết bị chữa cháy trang bị theo máy bơm;
- Định kỳ **mỗi tuần phải nổ máy kiểm tra một lần** để kiểm tra tình trạng sẵn sàng của máy.

a) Quy trình vận hành máy bơm xăng (Tohatsu)

Trước khi vận hành máy bơm phải lắp xong dây và lặn vào họng chờ và mở valve;

- Kiểm tra tay ga về vị trí bên trái;
- Bật công tắc đèn khi trời tối;
- Bật công tắc máy sang vị trí ON;

- Nhấn nút khởi động máy nếu khởi động bằng ắc quy hoặc tay quay khởi động bằng tay;

- Sau khi máy nổ điều chỉnh tay ga bằng cách vừa ấn xuống vừa xoay theo trục kim đồng hồ để tăng tốc độ một chút rồi dừng lại đẩy tay gạt bơm chân không lên để kiểm tra bơm cho hút chân không. Nếu bơm đã tự môi được thì có nước ra ở ống, kiểm tra dưới chân máy phía bên trái và sau đó kéo tay gạt bơm chân không về vị trí trên;

- Tăng ga cho tới khi kim đồng hồ của áp lực nước của đồng hồ đạt trị số yêu cầu khoảng 5 AT thì chỉnh lại và mở valve nước đầu đầy bể để bắt đầu phun nước;

- Để máy chạy khoảng **5 đến 10 phút**, kiểm tra thấy máy hoạt động tốt đảm bảo áp lực nước thì chuẩn bị tắt máy;

- Trước khi tắt máy phải giảm ga về vị trí ban đầu rồi mới bật công tắc máy về vị trí bên trái OFF.

Một số lưu ý đối với động cơ xăng hai thì Tohatsu

- Trong khi đang bơm nước, không được kéo cần bơm chân không xuống vì dễ bị hỏng bơm chân không;

- Không sử dụng cần bơm xăng phụ khi xăng xuống bình thường vì dễ làm máy bị ngộp xăng, chỉ dùng khi tắc vòi dẫn xăng xuống bình con;

- Cần chú ý kiểm tra dầu nhớt tại hộp dầu (Bơm chân không, nhớt được dùng là nhớt 40);

- Khóa đường ống xả nước buồng bơm ngay sau khi xả kiệt nước dư sau mỗi lần chạy máy;

- Khóa bình xăng con khi máy không hoạt động;

- Thường xuyên kiểm tra mực nước trong bình ắc quy đạt mức quy định;

- Pha theo tỉ lệ 1 lít nhớt cộng với 30 lít xăng trước khi đổ vào bình xăng.

b) Quy trình vận hành máy bơm Diesel

Trước khi vận hành máy bơm phải lắp xong dây và lãng vào họng chờ và mở valve;

- Vận chìa khóa sang vị trí **Warm-up** giữ từ 10-15s để xông béc dầu;

- Vận chìa khóa sang vị trí **On** để khởi động máy bơm. Thời gian khởi động tối đa là 15s nếu không được thì phải đưa khóa về vị trí **OFF**;

- Để máy chạy khoản **5 đến 10 phút**, kiểm tra thấy máy hoạt động tốt đảm bảo áp lực nước thì chuẩn bị tắt máy, có thể điều chỉnh lưu lượng nước cho phù hợp thông qua việc tăng giảm cần ga;

- Trước khi tắt máy giảm ga vận khóa về vị trí OFF.

c) Quy trình vận hành máy bơm điện

- Bật **CB** ở vị trí **ON**, đèn báo pha sáng hiển thị đủ 3 phase;

- Valve đầu đẩy bơm mở khoảng 50-70% để tránh gây hiện tượng sụt áp ảnh hưởng đến thiết bị do mở lớn. Tùy vào vị trí của vòi phun mà điều chỉnh lại độ mở valve cho áp lực nước phù hợp;

- Chỉ chạy bơm khi có một trong số họng chờ đã được mở valve và lắp xong dây và lãng vào;

- Chạy máy bơm: Nhấn nút nhấn **ON** trên tủ điện chữa cháy khi đó động cơ sẽ hoạt động cấp nước vào hệ thống;

- Quan sát áp bơm và điều chỉnh valve để tăng hoặc giảm áp vòi phun;

- Chú ý khi quan sát thấy áp bơm tăng giảm liên tục không kiểm soát được do sụt áp bơm thì OFF máy và khởi động lại máy bơm;

- Dừng máy bơm: Khép từ từ valve ở đầu đẩy bơm dưới 50% độ mở valve để đảm bảo áp lực nước lớn hồi lại trong lúc dừng máy không làm hỏng valve một chiều và luppe; Nhấn nút **OFF** trên tủ bơm chữa cháy để dừng máy bơm;

- Đóng tất cả các valve nơi sử dụng. Chú ý chỉ đóng lại khi bơm đã dừng hẳn để đảm bảo không bị nén áp quá lớn ảnh hưởng toàn hệ thống.

2. Bình chữa cháy

- Bình chữa cháy phải đặt đúng chỗ quy định, với tiêu chí “dễ thấy, dễ lấy” để việc sử dụng bình thuận tiện hơn;

- Phải thường xuyên kiểm tra bình chữa cháy hoặc tối thiểu **ba tháng một lần**, bình phải còn niêm phong, còn đủ chất theo quy định. Vỏ bình phải còn mới, không bị gỉ sét, ăn mòn, kiểm tra loa phun và cò bóp;

- Sau khi sử dụng cần phải nạp sạc bình chữa cháy:

+ Đối với bình mới: 12 tháng một lần.

+ Đối với bình đã qua sử dụng: 6 tháng một lần.

- Sau 5 năm sử dụng hoặc trước khi nạp sạc lại bình thì phải kiểm tra vỏ bình bằng thủy lực, nếu đạt được cường độ như yêu cầu thì sẽ được đưa ra sử dụng.

a) Cách kiểm tra bình bột (MFZ8, MFZ4, ...)

Đối với bình bột có đồng hồ hiển thị áp suất, khi kiểm tra thấy **kim đồng hồ hiển thị chỉ đến vạch đỏ** thì phải nạp sạc lại bình.

b) Cách kiểm tra bình khí CO₂ (MT5, MT3, ...)

Kiểm tra bình CO₂ bằng cách cân bình, khi thấy khối lượng khí trong bình giảm 1/3 so với khối lượng ban đầu thì phải nạp lại khí cho bình.

Chú ý: Bình MT5 (5kg) trọng lượng 15kg, bình MT3 (3kg): trọng lượng 10kg.

Phụ lục III

DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Ban hành kèm theo quyết định số 1961/QĐ-ĐHCT, ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

1. Phương tiện chữa cháy cơ giới:

- a) Các loại xe chữa cháy thông thường: Xe chữa cháy có téc, xe chữa cháy không téc (xe bơm).
- b) Các loại xe chữa cháy đặc biệt: Xe chữa cháy sân bay, xe chữa cháy rừng, xe chữa cháy hóa chất, xe chữa cháy chống biểu tình gây rối...
- c) Máy bay chữa cháy; tàu, xuồng chữa cháy.
- d) Các loại xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy: Xe thang, xe nâng, xe chỉ huy, xe thông tin ánh sáng, xe trạm bơm, xe chở nước, xe chở phương tiện, xe chở quân, xe chở hóa chất, xe cấp cứu sự cố, xe cứu nạn, cứu hộ, xe hút khói, xe kỹ thuật...
- đ) Các loại máy bơm chữa cháy: Máy bơm khiêng tay, máy bơm romoóc, máy bơm nổi.

2. Phương tiện chữa cháy thông dụng:

- a) Vòi, ống hút chữa cháy.
- b) Lăng chữa cháy.
- c) Đầu nối, ba chạc, hai chạc chữa cháy, Ezector.
- d) Giỏ lọc.
- đ) Trụ nước, cột lấy nước chữa cháy.
- e) Thang chữa cháy (thang 3, thang 2, thang hộp, thang móc, thang khác).
- g) Bình chữa cháy (xách tay, có bánh xe): Bình bột, bình bọt, bình khí...

3. Chất chữa cháy: Nước, bột chữa cháy, khí chữa cháy, thuốc bọt chữa cháy.

4. Vật liệu và chất chống cháy:

- a) Sơn chống cháy.
- b) Vật liệu chống cháy.
- c) Chất ngấm tẩm chống cháy.

5. Trang phục và thiết bị bảo hộ cá nhân:

- a) Trang phục chữa cháy: Quần, áo, mũ, ủng, găng tay, thắt lưng, khẩu trang chữa cháy; ủng và găng tay cách điện; quần áo cách nhiệt; quần áo chống hóa chất; quần áo chống phóng xạ.
- b) Mặt nạ phòng độc lọc độc, mặt nạ phòng độc cách ly, khẩu trang lọc độc, máy san nạp khí cho mặt nạ phòng độc.

6. Phương tiện cứu người: Dây cứu người, đệm cứu người, thang cứu người (thang dây, thang xếp...), ống cứu người, thiết bị dò tìm người...

7. Phương tiện, dụng cụ phá dỡ:

- a) Máy cắt, máy kéo, máy phanh, máy kích, máy nâng vận hành bằng khí nén, thủy lực, bằng điện hoặc bằng động cơ.
- b) Kìm cộng lực, cưa tay, búa, xà beng...

8. Thiết bị, dụng cụ thông tin liên lạc, chỉ huy chữa cháy gồm:

- a) Bàn chỉ huy chữa cháy, lều chỉ huy chữa cháy.
- b) Hệ thống thông tin hữu tuyến.
- c) Hệ thống thông tin vô tuyến.

9. Hệ thống báo cháy, chữa cháy:

- a) Hệ thống báo cháy tự động, bán tự động.
- b) Hệ thống chữa cháy tự động, bán tự động (bằng khí, nước, bột, bọt), hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà./.